TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 327/2018/HSST
Ngày 27/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐĂK LĂK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Long và ông Nguyễn Văn Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Khổng Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột: Bà Nguyễn Thị Mười Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 309/2018/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 331/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018, đối với:

Bị cáo NGUYỄN VĂN T

Sinh năm: 1979, tại: Bắc Giang.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở hiện nay: Thôn E, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1956 và con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1959; hiện trú tại: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm: 2002, con nhỏ sinh năm 2007; hiện trú tại: Thôn E, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

- Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 27/3/2012, bị Toà án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tại Bản án số: 18/2012/HSST. Ngày 24/4/2017, chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa được xoán án tích.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 21/6/2011, bị Công an phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Buôn Ma Thuột.

Người bị hại: 2. Anh Y T. Sinh năm: 1982.

Trú tại: Tổ dân phố A, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

2. Anh Trương Đình H (Tên gọi khác: U). Sinh năm 1995.

Trú tại: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị H D.

Trú tại: Tổ dân phố A, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 30/6/2018, Nguyễn Văn T đi lang thang ở khu vực đường Trần Quốc Toản, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, khi đến trước số nhà 52 Trần Quốc Toản thì dừng lại. Lúc này T thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Amgio, màu nâu, biển số 47N7-7115 của anh Y T đang dựng ở trước số nhà 52 Trần Quốc Toản, nên T ngồi lên yên xe. Do yên xe đã bị hư từ trước nên khi T ngồi lên thì yên xe bị lệch sang một bên và T thấy được 01 chùm chìa khoá ở phần dưới yên xe. Lúc này T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên và lấy chìa khoá đút vào ổ khoá xe bật thử, thấy đèn báo sáng T dắt xe lùi lại rồi đề khởi động điều khiển xe đi đến quán nước khu vực đường Cao Đạt, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột uống nước và nằm ngủ đến tối. Sau khi thức dậy T đi ăn cơm, đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 47N7-7115 đi đến đường Trương Quang Giao, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột để tìm người quen. Tại đây, T thấy công trình nhà đang xây dựng của anh Trương Đình H không có ai trông coi nên tiếp tục nảy sinh ý định đột nhập vào khu vực này để trộm cắp tài sản. T nhặt một thanh kim loại dài 60cm cạy khoá vào lều dựng bằng tôn ở đây lấy trộm 01 máy hàn nhãn hiệu Invertep Tân Thành, màu xanh – đen của anh Trương Đình H đang để ở đây để làm công trình. Sau khi trộm được máy hàn T mang ra xe và đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến đoạn đường Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện thấy nghi vấn nên đưa về trụ sở để làm việc.

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữa gồm: 01 chiếc xe Mô tô biển số 47N7-7115, nhãn hiệu Amgio, màu sơn: nâu; 01 máy hàn nhãn hiệu Invertep Tân Thành, màu xanh – đen, dài 40cm, rộng 30cm, có sợi dây màu đen gắn vào máy; 01 thanh kim loại dài 60cm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 142/KLĐG, ngày 12/7/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột kết luận:

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 47N7-7115, nhãn hiệu Amgio, màu sơn nâu, số máy: P50FMG001386, số khung: G1UM7XD01386. Trị giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ 01 máy hàn nhãn hiệu Invertep Tân Thành, màu xanh – đen, dài 40cm, rộng 30cm, có sợi dây màu đen gắn vào máy. Trị giá 900.000 đồng (Chín trăm ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản là 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 315/CT-VKSTP.BMT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 47N7-7115, nhãn hiệu Amgio cho anh Y T là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 máy hàn nhãn hiệu Invertep Tân Thành cho anh Trương Đình H là chủ sở hữu hợp pháp.

+ T tịch thu, tiêu hủy đối với 01 thanh kim loại dài 60cm là công cụ bị cáo Nguyễn Văn T dùng thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như trong bản Cáo trạng; bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng của vụ án; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 00 phút

ngày 30/6/2018, tại trước số nhà 52 đường Trần Quốc Toản, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo Nguyễn Văn T đã đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Amgio, màu nâu, biển số 47N7-7115 của anh Y T; tiếp đó, vào khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, tại đường Trương Quang Giao, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo T đã đã lén lút chiếm đoạt 01 máy hàn nhãn hiệu Invertep Tân Thành, màu xanh – đen của anh Trương Đình H. Trong khi bị cáo đi tìm nơi tiêu thụ, thì bị phát hiện, xử lý.

Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 2.900.000 đồng. Vì vậy,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm."

Xét tính chất của vụ án, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là công dân có đủ nhận thức tài sản hợp pháp của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và biết rõ mọi hành vi xâm hại đến tài sản của người khác đều phải bị trừng trị. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật và động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động, lợi dụng sơ hở của gia đình anh Y T và anh Trương Đình H trong việc quản lý tài sản, bị cáo T đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Amgio và 01 máy hàn nhãn hiệu Invertep Tân Thành, trị giá tài sản là: 2.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, xâm hại đến trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Bị cáo đã có 01 tiền án, ngày 27/3/2012, bị Toà án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tại Bản án số: 18/2012/HSST; ngày 24/4/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, nhưng ngày 30/6/2018, bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm", nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xét về nhân thân: Ngày 21/6/2011, T bị Công an phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý". Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tự sửa chữa, cải tạo bản thân trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục phạm tội. Do đó, HĐXX thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo; đồng thời đủ sức răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Vì vậy, HĐXX xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất hành vi của bị cáo nhằm bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Song, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; các tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu giữa trả lại cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét khi lượng hình để thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội.

Vì vậy, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo T, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp cần chấp nhận.

[3] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 47N7-7115, nhãn hiệu Amgio cho anh Y T là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 máy hàn nhãn hiệu Invertep Tân Thành cho anh Trương Đình H là chủ sở hữu hợp pháp.

+ T tịch thu, tiêu hủy đối với 01 thanh kim loại dài 60cm là công cụ bị cáo T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Y T và anh Trương Đình H không có yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

[1] T bố:

Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Nguyễn Văn T: 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 06/9/2018.

[2] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số 47N7-7115, nhãn hiệu Amgio, cho anh Y T, là người quản lý hợp pháp.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại 01 máy hàn nhãn hiệu Invertep Tân Thành, cho anh Trương Đình H là chủ sở hữu hợp pháp.

(Đặc điểm như trong Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 04/10/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột với anh Y T và anh Trương Đình H).

+ T tịch thu, tiêu hủy đối với 01 thanh kim loại dài 60cm là công cụ bị cáo T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Y T và anh Trương Đình H không có yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh,VKSND Tp.BMT;
-TAND tỉnh;
-Công an Tp.BMT;
-CCTHADS TP, THA phạt tù (để thi hành);
-Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
-Bị cáo, đương sự;
-Chánh án ;
-Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Đình Hải